

Số: /2024/TT-BNV
“DỰ THẢO”

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn định mức số lượng người làm việc
trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ**

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ, gồm:

- Đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Bộ Nội vụ.
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ xác định số lượng người làm việc

1. Nguyên tắc xác định số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ được xác định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 và điểm d khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Căn cứ xác định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Căn cứ vào mức độ khó, phức tạp của công việc và số lượng người làm việc cần bố trí theo từng vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Định mức số lượng người làm việc

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý

Số lượng cấp phó thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

a) Số lượng người làm việc tối thiểu

- Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước: 21 người.

- Đối với Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh: 10 người.

b) Tiêu chí xác định số lượng người làm việc tăng thêm

- Số lượng tài liệu giấy hiện đang bảo quản từ 5000 m trở lên thì cứ 500 m tài liệu tăng thêm 01 người;

- Số lượng tài liệu Mộc bản hiện đang bảo quản từ 10.000 tấm trở lên thì cứ 5.000 tấm tài liệu tăng thêm 01 người;

- Số lượng tài liệu điện tử đang bảo quản từ 3.000.000 trang trở lên thì cứ 500.000 trang tài liệu điện tử tăng thêm 01 người;

- Diện tích kho bảo quản từ 3000 m² thì mỗi 1000 m² tăng thêm 01 người;

- Số lượng nguồn thu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử từ 50 nguồn trở lên thì 30 nguồn thu tăng thêm 01 người;

3. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung

a) Đơn vị sự nghiệp dưới 30 người được cấp có thẩm quyền giao, bố trí tối đa 02 người làm tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

b) Đơn vị sự nghiệp từ 30 người được cấp có thẩm quyền giao trở lên, bố trí tối đa 06 người làm tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

4. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ

Do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập xác định số lượng lao động hợp đồng đối với từng vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Đề án vị trí việc làm của đơn vị.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền phê duyệt định mức số lượng người làm việc tối thiểu tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

2. Căn cứ vào tính chất, khối lượng công việc và điều kiện thực tế về trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ xác định số lượng người tăng thêm đối với từng vị trí quy định tại Điều 4 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Đề án vị trí việc làm của đơn vị và tổ chức thực hiện.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập ngành, lĩnh vực lưu trữ chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nội vụ để hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Website Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Website Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Cục VTLTNN.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà